

Bản án số: 278/2024/DS-ST;
Ngày: 30/5/2024;
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Kim Liên.
- Ông Nguyễn Văn Quân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Lan, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 800/2023/TLST-DS ngày 28 tháng 11 năm 2023 về tranh chấp “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 337/2024/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 492/2024/QĐST-DS ngày 03/5/2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH Một thành viên Mirae Asset.

Trụ sở: 91 Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lee Jayong – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần La Ngọc Hùng (theo Quyết định ủy quyền nhân sự ký tài liệu số: 674/2023/QĐ-MAFC ngày 10/8/2023).

Đại diện tham gia tố tụng: Bà Lâm Thị Thùy Dương, sinh năm: 2000.

Địa chỉ liên lạc: Phòng số 401, Tầng 4, Tòa nhà số 793/49/1 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có đơn xin vắng mặt).

2. Bị đơn: Bà Huỳnh Thị Ngọc H, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: 11M, Tổ 24, Khu phố 3, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Tại đơn khởi kiện, bản tự khai đại diện của nguyên đơn trình bày:

Ngày 25/04/2022 Công ty tài chính TNHH một thành viên MIRAE ASSET (VIỆT NAM) (sau đây gọi tắt là Công ty Tài chính Mirae Asset) ký Hợp đồng tín dụng số: 3102116 (sau đây gọi tắt là Hợp đồng tín dụng) về việc cấp tín dụng cho bà Huỳnh Thị Ngọc H với khoản vay trị giá 53.300.000 đồng, lãi suất 44%/năm. Sau khi ký kết, Công ty Tài chính Mirae Asset đã giải ngân theo đúng quy định trong Hợp đồng tín dụng cho bà Huỳnh Thị Ngọc H. Theo Hợp đồng tín dụng, bà Huỳnh Thị Ngọc H có nghĩa vụ thanh toán hàng tháng với số tiền là 3.379.392 đồng trong kỳ hạn 24 tháng kể từ ngày 25/05/2022 đến ngày 25/04/2024.

Sau khi được giải ngân bà Huỳnh Thị Ngọc H đã thanh toán 8 kỳ với số tiền là 27.134.176 đồng (Theo bảng báo cáo lịch sử thanh toán hợp đồng tín dụng ngày 24/8/2023). Trong đó:

- Số tiền gốc đã trả là: 12.935.528 đồng;
- Số tiền lãi đã trả là: 14.102.648 đồng;
- Phí thu hộ đã trả là: 96.000 đồng;

Tuy nhiên, từ ngày 23/12/2022 bà Huỳnh Thị Ngọc H đã không thanh toán/thanh toán không đầy đủ theo nghĩa vụ hợp đồng đối với khoản vay mà phía Công ty Tài chính Mirae Asset đã giải ngân.

Công ty Tài chính Mirae Asset đã tiến hành liên hệ qua điện thoại đề nghị bà Huỳnh Thị Ngọc H thực hiện nghĩa vụ thanh toán của mình theo hợp đồng. Đồng thời, Công ty Tài chính Mirae Asset cũng đã gửi thư đề nghị thực hiện nghĩa vụ thanh toán, để thông báo trực tiếp cho bà Huỳnh Thị Ngọc H biết về việc hoàn thành nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng. Tuy nhiên, bà Huỳnh Thị Ngọc H vẫn không có bất kỳ hành động thực tế nào thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng cho phía Công ty Tài chính Mirae Asset.

Do đã gửi thông báo nhắc nợ nhưng bà Huỳnh Thị Ngọc H vẫn cố tình không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo HĐTD cho phía Công ty. Nên Công ty đã nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên buộc bà Huỳnh Thị Ngọc H thanh toán cho Công ty tổng cộng số tiền tính đến ngày 24/08/2023 là: 52.569.593 đồng:

Ngoài ra, Công ty còn yêu cầu Tòa án buộc bà Huỳnh Thị Ngọc H phải thanh toán lãi phát sinh kể từ ngày 25/08/2024 cho đến khi thi hành xong bản án có hiệu lực pháp luật.

Cụ thể tính đến ngày 30/05/2024 tổng số tiền gốc và lãi của bà Huỳnh Thị Ngọc H cần phải thanh toán là 68.491.775 đồng, trong đó:

Số dư nợ gốc còn lại chưa thanh toán: 40.364.472 đồng;

Lãi trong hạn: 13.702.775 đồng;

Lãi quá hạn: 17.545.644 đồng;

Lãi chậm trả: 1.244.589 đồng;

Diễn giải công thức tính lãi

1/ Lãi trong hạn = Tổng số tiền lãi chưa trả mỗi kỳ (tính đến thời điểm tính lãi)

2/ Lãi quá hạn: (Quy định tại khoản 8.3 Điều 8 của Hợp đồng tín dụng)

a) Số tiền lãi quá hạn từng kỳ:

= 150% x Lãi suất% x Số tiền gốc chưa trả mỗi kỳ x Số ngày quá hạn : 365 ngày

b) Số tiền lãi quá hạn:

= Tổng số tiền lãi quá hạn từng kỳ (tính đến thời điểm tính lãi)

3/ Lãi chậm trả: (Quy định tại khoản 8.3 Điều 8 của HĐTD)

a) Số tiền lãi chậm trả từng kỳ:

= 10% x Số tiền lãi chưa trả mỗi kỳ x Số ngày quá hạn : 365 ngày

b) Số tiền lãi chậm trả:

= Tổng số tiền lãi chậm trả từng kỳ (tính đến thời điểm tính lãi)

Cách tính lãi trên được căn cứ tại Điều 8.3 Hợp đồng tín dụng, Khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010 về Lãi suất, phí trong hoạt động kinh doanh của tổ chức tín dụng, và Khoản 4 Điều 13, Khoản 5 Điều 14 Thông tư 39/2016/TT-NHNN về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng.

Ngoài ra Công ty còn yêu cầu Tòa án buộc bà Huỳnh Thị Ngọc H phải thanh toán lãi phát sinh kể từ ngày 31/05/2024 cho đến khi thi hành xong bản án có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa: Đại diện nguyên đơn xin vắng mặt. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung: Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Các đương sự tranh chấp với nhau về số tiền mà bị đơn còn nợ của nguyên đơn xuất phát từ hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng. Đây là quan hệ tranh chấp “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Căn cứ theo Văn bản trả lời xác minh của Công an phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện bị đơn hiện không còn cư trú tại địa chỉ 11M, Tổ 24, Khu phố 3, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo hồ sơ đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số 3102116 ngày đề nghị vay 21/4/2022 cho bà Huỳnh Thị Ngọc H do Ngân hàng cung cấp thể hiện bà Huệ cư trú tại địa chỉ 11M, Tổ 24, Khu phố 3, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, việc bị đơn bỏ đi khỏi địa phương, thay đổi nơi cư trú gắn với việc thực hiện quyền, nghĩa vụ trong hợp đồng mà không thông báo cho người khởi kiện biết về nơi cư trú mới theo quy định tại Khoản 3 Điều 40 của Bộ luật dân sự năm 2015 thì được coi là cố tình giấu địa chỉ.

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26; điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a Khoản 2 Điều 6 của Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không lý do mặc dù đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên theo quy định tại các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về các yêu cầu của đương sự:

Căn cứ vào lời khai của các đương sự; căn cứ vào các giấy tờ, tài liệu do các đương sự cung cấp và Tòa án thu thập được có đủ cơ sở pháp lý để kết luận:

Ngày 25/4/2022 bà Huệ có ký với Công ty tài chính TNHH một thành viên MIRAE ASSET (VIỆT NAM) (sau đây gọi tắt là Công ty Tài chính Mirae Asset) Hợp đồng tín dụng số 3102116. Bà Huệ đã được Công ty Tài chính Mirae Asset cho vay số tiền 53.300.000 đồng. Theo nội dung Hợp đồng hai bên đã ký kết thì số tiền vay là 53.300.000 đồng, bao gồm khoản vay 50.000.000 đồng và phí bảo hiểm 3.300.000 đồng. Thời hạn cho vay từ ngày tiếp theo ngày giải ngân đến ngày 25/4/2024. Ngày thanh toán hàng tháng: 25. Ngày ký hợp đồng 25/4/2022 và ngày thanh toán đầu tiên 25/5/2022. Lãi suất hàng tháng 3.67%/tháng, lãi suất theo năm: 44%/năm.

Căn cứ theo Phiếu báo nợ số giao dịch FT22116852848694 của Ngân hàng Techcombank có nội dung chi tiết giao dịch: Ngày giao dịch 26/4/2022, số tiền giao dịch 50.000.000 đồng, nội dung thanh toán: Mirae Asset chuyển tiền giải ngân Huỳnh Thị Ngọc H hợp đồng 3102116.

Như vậy Công ty Tài chính Mirae Asset đã giải ngân số tiền 50.000.000 đồng cho bà Huỳnh Thị Ngọc H.

Theo tờ Báo cáo lịch sử thanh toán hợp đồng tín dụng thì bà Huệ tổng cộng đã thanh toán cho Công ty Tài chính Mirae Asset số tiền gốc, lãi và phí tính từ ngày 22/5/2022 đến ngày 22/12/2022 là 27.134.176 đồng.

Trong đó:

Số tiền gốc đã trả là: 12.935.528 đồng

Số tiền lãi đã trả là: 14.102.648 đồng

Phí thu hộ đã trả là: 96.000 đồng.

Tuy nhiên, từ ngày 23/12/2022 bà Huỳnh Thị Ngọc H đã không thanh toán đầy đủ theo nghĩa vụ hợp đồng đối với khoản vay mà phía Công ty Tài chính Mirae Asset đã giải ngân.

Trong quá trình thu thập chứng cứ, Tòa án đã nhiều lần tiến hành triệu tập hợp lệ bị đơn tới làm việc để tham gia hòa giải cũng như xét xử vụ án nhưng đều vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc nêu trên, do đó Tòa án không thể thu thập được chứng cứ từ phía bị đơn. Như vậy thể hiện việc bị đơn đương nhiên chấp nhận việc khởi kiện của nguyên đơn theo quy định tại Khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015: *“Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, văn bản, kết luận, của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”*.

Qua các lần nhắc nợ bằng văn bản bà Huệ đã không đến Công ty Tài chính Mirae Asset để thanh toán là vi phạm nghĩa vụ thanh toán tại Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 3102116 ngày 21/4/2022 mà bà Huệ và Công ty Tài chính Mirae Asset đã thỏa thuận. Nay, Công ty Tài chính Mirae Asset khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Huệ phải thanh toán hết số nợ gốc và lãi quá hạn tạm tính đến ngày 30/05/2024 tổng số tiền gốc và lãi của bà Huỳnh Thị Ngọc H cần phải thanh toán là 68.491.775 đồng, trong đó:

Số dư nợ gốc còn lại chưa thanh toán: 40.364.472 đồng.

Lãi trong hạn: 13.702.775 đồng.

Lãi quá hạn: 17.545.644 đồng.

Lãi chậm trả: 1.244.589 đồng.

Cách tính lãi trên được căn cứ tại Điều 8.3 Hợp đồng tín dụng, Khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010 về Lãi suất, phí trong hoạt động kinh doanh của tổ chức tín dụng, và Khoản 4 Điều 13, Khoản 5 Điều 14 Thông tư 39/2016/TT-NHNN về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng và Điều 7, Điều 8 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao: do đó yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về án phí:

Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm đối với vụ án về dân sự.

Nguyên đơn được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp khi nộp đơn khởi kiện.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 465, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 91, 95 Luật Tổ chức tín dụng;

Căn cứ Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 7, Điều 8 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào các Điều 2, 6, 7, 9, 30 Luật Thi hành án dân sự;

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

1. Buộc bà Huỳnh Thị Ngọc H phải thanh toán cho Công ty tài chính TNHH Một thành viên Mirae Asset toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi quá hạn tạm tính tới ngày 30/5/2024 là 68.491.775 (sáu mươi tám triệu, bốn trăm chín mươi một nghìn, bảy trăm bảy mươi lăm) đồng.

Trả ngay khi bản án có hiệu lực thi hành.

Việc giao nhận tiền do các đương sự tự nguyện thực hiện hoặc thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bà Huỳnh Thị Ngọc H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà bà Huỳnh Thị Ngọc H phải thanh toán cho nguyên đơn cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của bên cho vay.

2. Về án phí:

Buộc bà Huỳnh Thị Ngọc H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.424.579 (ba triệu, bốn trăm hai mươi bốn nghìn, năm trăm bảy mươi chín) đồng. Nộp ngay khi bản án có hiệu lực thi hành.

Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí 1.314.240 (một triệu, ba trăm mười bốn nghìn, hai trăm bốn mươi) đồng khi nộp đơn khởi kiện theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0031237 ngày 28/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án:

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo:

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TANDTPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 12;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thu Hương

Quận 12, ngày 03 tháng 5 năm 2024.

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờphút ngày 03 tháng 5 năm 2024.

Tại Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Với Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hương.

- Hội thẩm nhân dân:

1/Ông Nguyễn Văn Quân.

2/Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 468/2023/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.

Bị đơn: Ông Đỗ Văn Tuấn.

Căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

* Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: biểu quyết 3/3 đồng ý quan hệ tranh chấp là: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” và thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân Quận 12 theo quy định tại các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

* Về thủ tục tố tụng: Biểu quyết 3/3 đồng ý xét xử vắng mặt tại phiên tòa nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

* Về điều luật áp dụng: Biểu quyết 3/3 đồng ý áp dụng các quy định sau để quyết định giải quyết vụ án:

Căn cứ vào Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 465, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 91, 95 Luật Tổ chức tín dụng;

Căn cứ Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 7, Điều 8 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào các Điều 2, 6, 7, 9, 30 Luật Thi hành án dân sự;

*Về nội dung quyết định: biểu quyết 3/3 đồng ý:

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

1. Buộc ông Đỗ Văn Tuấn phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi quá hạn tạm tính tới ngày 03/5/2024 là 36.185.101 (ba mươi sáu triệu, một trăm tám mươi lăm nghìn, một trăm linh một) đồng.

Trả ngay khi bản án có hiệu lực thi hành.

Ngoài ra bị đơn còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất do vi phạm thỏa thuận của hai bên tính tiếp theo từ ngày 04/5/2024 cho đến khi bị đơn thanh toán hết số nợ cho nguyên đơn. Mức lãi suất được áp dụng theo lãi suất quy định tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng số 38/TTD ngày 14/11/2019 theo thỏa thuận của hai bên.

Việc giao nhận tiền do các đương sự tự nguyện thực hiện hoặc thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Về án phí:

Buộc ông Đỗ Văn Tuấn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.809.255 (một triệu, tám trăm linh chín nghìn, hai trăm năm mươi lăm) đồng. Nộp ngay khi bản án có hiệu lực thi hành.

Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí 713.974 (bảy trăm mười ba nghìn, chín trăm bảy mươi tư) đồng khi nộp đơn khởi kiện theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0030638 ngày 09/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án:

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo:

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút ngày 03 tháng 5 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thu Hương